

Ninh Thuận: một số kinh nghiệm trong hoạt động KH&CN góp phần phát triển kinh tế - xã hội

Lê Kim Hùng, Võ Quang Lâm

Sở KH&CN Ninh Thuận

Là một tỉnh nghèo, tiềm lực và ngân sách đầu tư cho khoa học và công nghệ (KH&CN) còn hạn chế, nhưng với mong muốn phát triển dựa trên nền tảng của KH&CN, ngành KH&CN tỉnh Ninh Thuận đã không ngừng nỗ lực nhằm tìm ra những phương thức tiếp cận đặc thù, giúp giải quyết nhiều vấn đề cấp thiết ở địa phương, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh...

Ninh Thuận là tỉnh ven biển Nam Trung Bộ, được tái lập vào năm 1992, có diện tích tự nhiên 3.358 km², dân số gần 600 nghìn người, khí hậu nắng nóng nhiều, khô hạn vào bậc nhất trên cả nước; cơ cấu kinh tế: nông - lâm nghiệp và thủy sản chiếm 38,5%, công nghiệp - xây dựng chiếm 23,8%, dịch vụ chiếm 37,7%, thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 1.500 tỷ đồng/năm (2014). Ninh Thuận là một trong những tỉnh khó khăn nhất của cả nước, ngân sách Trung ương đang phải bù chi hàng năm.

Trình độ KH&CN của tỉnh còn ở mức trung bình thấp so với cả nước, tiềm lực (nhân lực, cơ sở vật chất, tài chính...) còn thiếu và yếu, có rất ít đơn vị KH&CN có năng lực mạnh trên địa bàn, nhận thức của xã hội về vai trò, vị trí của KH&CN trong sản xuất và đời sống còn rất hạn chế. Đáng lưu ý là các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh chưa quan tâm đúng mức đến hoạt động KH&CN, một phần là do các đơn vị này chưa đủ tiềm lực để tiến hành các hoạt động nghiên cứu và ứng dụng. Chi ngân sách cho hoạt động sự nghiệp KH&CN của tỉnh chỉ đạt 0,36% tổng chi ngân sách toàn tỉnh hàng năm. Trong đó, ngân sách dành cho nghiên cứu và phát triển bình quân chỉ đạt 6,5 tỷ đồng/năm (tính trung bình trong 5 năm 2011-

2015) và dự báo sẽ không có biến động lớn trong 5 năm tới. Trong điều kiện tiềm lực KH&CN và ngân sách còn hạn chế, để KH&CN trở thành động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, ngành KH&CN tỉnh Ninh Thuận đã chủ động xây dựng nhiều phương thức tiếp cận đặc thù.

Một số phương thức tiếp cận đặc thù trong triển khai hoạt động KH&CN giai đoạn 2011-2015

Ưu tiên giải quyết những điểm nóng về kinh tế - xã hội - môi trường của tỉnh

Sở KH&CN Ninh Thuận đã đề xuất với UBND tỉnh nhiều nhiệm vụ trọng tâm, phục vụ giải quyết những điểm nóng về kinh tế - xã hội - môi trường của tỉnh, điển hình như: 1- Nghiên cứu đề xuất giải pháp giảm thiểu tác động tiêu cực từ các hoạt động sản xuất đến môi trường tại đồng muối Quán Thẻ (đồng muối lớn nhất cả nước) đã đóng vai trò quan trọng trong việc giải quyết các vấn đề nhiễm mặn nguồn nước của dự án phát triển nghề làm muối tại Quán Thẻ. Ngay sau khi nghiệm thu, kết quả đã được báo cáo trực tiếp lên Thủ tướng Chính phủ và Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh hiện đang sử dụng kết quả này làm cơ sở dữ liệu xây dựng phương hướng chỉ đạo giải quyết các vấn đề môi trường nêu

trên; 2- Kết quả của đề tài nghiên cứu đánh giá tác động tổng hợp của việc khai thác và chế biến quặng titan trên địa bàn tỉnh tuy vẫn trong giai đoạn hoàn thiện nhưng đã có một số kết quả bước đầu quan trọng, nên được Sở Tài nguyên và Môi trường sử dụng để trình UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết những vấn đề có liên quan từ hoạt động khai thác và chế biến quặng titan; 3- Kết quả nghiên cứu, thiết kế mẫu tàu cá truyền thống của tỉnh Ninh Thuận đã được Chi cục Bảo vệ nguồn lợi thủy sản ứng dụng hiệu quả trong công tác đăng kiểm tàu cá, giúp mỗi hộ dân đóng mới tàu cá tiết kiệm được hàng chục triệu đồng chi phí thiết kế...

Ngoài ra, những kết quả nghiên cứu giải quyết các vấn đề trong sản xuất nông nghiệp ở địa phương chính là cơ sở để UBND tỉnh phê duyệt triển khai thực hiện 3 đề án nhân rộng các mô hình ứng dụng tiến bộ KH&CN tại 3 huyện Ninh Phước, Thuận Bắc và Ninh Sơn với tổng số vốn triển khai khoảng 143 tỷ đồng (năm 2014), trong đó chủ yếu là vốn đối ứng của người dân và vốn từ những chương trình mục tiêu khác của các huyện; vốn sự nghiệp KH&CN của tỉnh chỉ chiếm khoảng 1%. Mục tiêu của các đề án này là tạo ra vùng sản xuất nông nghiệp theo hướng tập trung, an toàn, chất lượng và hiệu quả kinh tế cao để chuyển đổi cơ cấu cây trồng,

ĐỊA PHƯƠNG

cải thiện thu nhập cho nông dân, góp phần xây dựng và phát triển nông thôn mới; nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh của nông sản hàng hóa, tăng nhanh tỷ lệ nông sản chế biến, đáp ứng tốt yêu cầu của thị trường tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

Tập trung nghiên cứu phát triển các giống cây trồng, vật nuôi là thế mạnh của tỉnh

Một số kết quả nghiên cứu về giống cây trồng, vật nuôi là thế mạnh của tỉnh như: kết quả nghiên cứu sản xuất nhân tạo giống thủy sản (ghẹ xanh, cua xanh, hàu Thái Bình Dương...) đã được Trung tâm Giống thủy sản cấp I của tỉnh ứng dụng thành công ở quy mô thương mại. Trước đây, các hộ dân nuôi cua xanh, ghẹ xanh phải nhập con giống từ Khánh Hòa, chất lượng con giống không đảm bảo vì phải bảo quản và vận chuyển trong thời gian dài, nhưng thông qua dự án này người dân đã có thể chủ động về con giống với giá rẻ, chất lượng cao hơn. Kết quả nghiên cứu chọn tạo và đưa vào sản xuất thành công giống nho mới NH01-152 có quả to (6,2-6,7 g/quả), năng suất đạt 22-24 tấn/ha (cao hơn 30-40% năng suất của giống nho Red Cardinal được người dân trồng phổ biến trước đây), mùi vị thơm ngon, màu sắc, mẫu mã đẹp, có khả năng chống chịu sâu bệnh tốt, chịu thâm canh cao và thích nghi với điều kiện khí hậu tỉnh Ninh Thuận... Qua đó, tỉnh đã cung cấp cho người trồng nho và thị trường thêm 1 giống nho mới nhiều triển vọng; giúp đa dạng hóa cơ cấu giống, nhằm mở rộng diện tích trồng nho của tỉnh đến năm 2020 đạt 2.500 ha.

Sở KH&CN Ninh Thuận cũng tổ chức nhiều hoạt động kết nối cung cầu: xúc tiến làm việc với Công ty Cổ phần rượu bia Đà Lạt (DalatBeco) và các đơn vị KH&CN trong và ngoài tỉnh nhằm chuyển giao tiến bộ



Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bùi Nhật Quang khảo sát tình hình trồng giống nho mới NH01-152 tại xã Phước Hữu, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận

KH&CN, kết nối doanh nghiệp - nhà khoa học - người dân, để xây dựng tại Ninh Thuận vùng nguyên liệu nho phục vụ sản xuất rượu vang chất lượng cao với 2 giống nho Shiraz và Savignon Blanc, nhằm tạo đầu ra ổn định cho sản phẩm nho của người dân địa phương. Sở còn hỗ trợ xây dựng và đăng ký bảo hộ nhiều nhãn hiệu cho các sản phẩm đặc thù của tỉnh như: gỏi Bàu Trúc, thổ cẩm Mỹ Nghiệp, măng khô Bác Ái, rau an toàn Văn Hải, An Hải, táo Ninh Thuận, tỏi Phan Rang, nước mắm Cà Ná... giúp nâng cao giá trị sản phẩm, tăng lợi thế cạnh tranh, thúc đẩy phát triển các sản phẩm thế mạnh của tỉnh. Trong gần 5 năm qua, đã có 48 doanh nghiệp của tỉnh được hỗ trợ đăng ký và bảo hộ thành công nhãn hiệu cho các sản phẩm trong quá trình sản xuất, kinh doanh, tăng gần 500% so với giai đoạn 2005-2010.

Nhân rộng các mô hình ứng dụng KH&CN hiệu quả trong sản xuất

Xuất phát từ thành công của các dự án sản xuất thử nghiệm, Sở KH&CN Ninh Thuận đã đề xuất với UBND tỉnh về việc nhân rộng các mô hình phục vụ phát triển kinh tế - xã hội ở nhiều huyện, như: 1- Mô hình sản xuất thử nghiệm trên diện tích 20 ha lúa theo quy trình “1 phải, 5 giảm” tại xã Phước Hậu, huyện Ninh Phước (năm 2011), đã giúp người dân làm

chủ được quy trình canh tác theo “1 phải, 5 giảm” trên cây lúa, mang lại hiệu quả kinh tế rõ rệt: năng suất đạt 8-9 tấn/ha, cao hơn 20-30% so với sản xuất truyền thống, lợi nhuận tăng 7 đến 12 triệu đồng/ha. Đến cuối năm 2015, mô hình này đã được nhân rộng lên 6.000 ha trên toàn tỉnh; 2- Mô hình sản xuất các loại nấm, rau theo hướng VietGap tại các xã Văn Hải, An Hải, Phước Thuận... đã được nhân rộng lên đến 80 ha, biến những nơi này trở thành các vùng chuyên canh rau của tỉnh. Ngoài hiệu quả về môi trường, xã hội, hoạt động này còn mang lại hiệu quả kinh tế rõ rệt như: cải xanh tăng 23 triệu đồng/ha, cà chua tăng 77 triệu đồng/ha, cà rốt tăng 76 triệu đồng/ha, hành lá tăng 163 triệu đồng/ha, súp lơ tăng 81 triệu đồng/ha, dưa leo tăng 18 triệu đồng/ha, cải bẹ tăng 54 triệu đồng/ha, cà pháo tăng 23 triệu đồng/ha...

Thành công nêu trên có sự đóng góp không nhỏ từ lòng tin của nhân dân vào định hướng triển khai ứng dụng KH&CN trong sản xuất nông nghiệp của tỉnh. Nhờ đó, đời sống của người dân đã không ngừng được cải thiện, mở ra hướng khai thác có hiệu quả tài nguyên khí hậu và đất đai, giúp xóa đói, giảm nghèo, đẩy mạnh phát triển nông nghiệp nông thôn, phấn đấu từng bước đưa nông nghiệp của tỉnh phát triển theo hướng sản xuất hàng hóa.



Mô hình thâm canh lúa theo quy trình 1 phải 5 giảm ở huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận

Tranh thủ nguồn vốn đầu tư nước ngoài để mở rộng nghiên cứu và triển khai

Trên cơ sở kết quả đề tài Nghiên cứu du nhập và trồng các loài rong có chứa carrageenan có nguồn gốc từ Philippine trồng tại vùng biển Ninh Thuận, trong các năm từ 2012 đến 2014, Sở KH&CN đã phối hợp chặt chẽ với ngành nông nghiệp nhằm tranh thủ nguồn vốn ODA để nhân rộng các mô hình trồng giống rong này. Đến nay, tổng diện tích đã lên tới 300 ha, biến loài rong này thành một trong những loại cây trồng hiệu quả, góp phần xóa đói giảm nghèo ở các địa bàn ven biển nhờ tính rủi ro thấp, đầu tư vốn ít, nhưng lợi nhuận thu được cao (khoảng từ 80-100 triệu đồng/ha).

Nhiều kết quả nghiên cứu của tỉnh trong giai đoạn này đã được các tổ chức quốc tế đánh giá cao về tiềm năng, thể hiện qua việc tỉnh đã được các tổ chức này hỗ trợ đầu tư để nhân rộng các mô hình ứng dụng KH&CN hiệu quả, với tổng kinh phí tài trợ lên đến hàng trăm nghìn USD như: ứng dụng đèn LED cho nghề lưới vẩy xa

bờ đã được Quỹ môi trường toàn cầu của Liên hợp quốc (GEF-SGP) tài trợ gần 80 nghìn USD để tiếp tục triển khai nhân rộng trên các tàu đánh cá ở địa phương từ năm 2015; các kết quả nghiên cứu về đa dạng sinh học ở khu vực biển ven bờ và tài nguyên san hô là cơ sở để Chương trình môi trường của Liên hợp quốc (UNEP) tài trợ 500 nghìn USD, giúp xây dựng mô hình quản lý bền vững tài nguyên rạn san hô trong giai đoạn 2011-2015; kết quả nghiên cứu về cây thuốc, bài thuốc của đồng bào dân tộc Chăm đã được Quỹ GEF-SGP hỗ trợ hơn 500 nghìn USD để bảo tồn và phát triển các giống cây thuốc quý này..

Thay lời kết

Dù đã có những đóng góp hiệu quả, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương, nhưng nhìn chung KH&CN Ninh Thuận vẫn còn tồn tại nhiều khó khăn, hạn chế. Trong thời gian tới, tỉnh sẽ nỗ lực hơn nữa trong việc chỉ đạo định hướng, hỗ trợ thành lập các doanh nghiệp KH&CN và quỹ phát triển KH&CN trong doanh nghiệp để huy động nguồn vốn đầu tư phát triển KH&CN

ở địa phương; khuyến khích các viện nghiên cứu, trường đại học trong và ngoài nước thành lập các chi nhánh, các tổ chức nghiên cứu và phát triển KH&CN trên địa bàn tỉnh; tiếp tục nhân rộng các mô hình KH&CN hiệu quả.. Phần đầu đến năm 2020, ngành KH&CN của tỉnh đạt mức trung bình khá so với cả nước; tiềm lực KH&CN đáp ứng tốt các yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Để thực hiện được các mục tiêu nêu trên, tỉnh rất cần sự hỗ trợ từ Bộ KH&CN trong việc triển khai các dự án: dự án đầu tư tăng cường trang thiết bị đo lường - thử nghiệm của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng; dự án đầu tư trang thiết bị phân tích kiểm nghiệm, thiết bị công nghệ thông tin của Trung tâm Thông tin - Ứng dụng tiến bộ KH&CN Ninh Thuận; dự án xây dựng Trại thực nghiệm nông nghiệp công nghệ cao tỉnh Ninh Thuận; xây dựng Trạm quan trắc phóng xạ môi trường và Trung tâm ứng phó sự cố điện hạt nhân phục vụ quản lý nhà nước về điện hạt nhân tại địa phương; các dự án thuộc Chương trình nông thôn miền núi, Chương trình hỗ trợ phát triển tái sản xuất, và tạo điều kiện thuận lợi cho địa phương tiếp cận với các chương trình phát triển tiềm lực KH&CN. Vì đây là các chương trình có tác động tích cực đối với sự phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Ninh Thuận là một trong những tỉnh khó khăn nhất so với cả nước, tiềm lực và ngân sách đầu tư cho KH&CN còn hạn chế. Tuy nhiên trong nhiều năm qua, để thực hiện chủ trương đưa KH&CN trở thành nền tảng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, ngành KH&CN tỉnh Ninh Thuận đã không ngừng nỗ lực nhằm tìm ra những phương thức tiếp cận đặc thù, giúp giải quyết nhiều vấn đề cấp thiết ở địa phương, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.